

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT
TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học Chuyên ngành: Nội Thần kinh.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: ĐỖ ĐỨC THUẦN

2. Ngày tháng năm sinh: 20/5/1976 Nam ☒ Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn, thành phố Thanh Hóa.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: căn hộ 504, chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Đột quy - Bộ môn Thần kinh - Bệnh viện Quân y 103- Số 261- Đường Phùng Hưng- Hà Đông- Hà Nội.

Điện thoại di động: 0982275220

E-mail: dothuanvien103@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1995 đến 2002: Học viên Hệ Đại học- Học viện Quân y.

Từ năm 2002 đến 2006: Đại đội trưởng, Đại đội quân y c18 – Trung Đoàn 1 – Sư Đoàn 2 – Quân khu 5.

Từ năm 2006 đến 2008: Học viên chuyên khoa 1 khóa 31, Nội chung, Hệ Sau đại học- Học viện quân y.

Từ năm 2008 đến 2013: Bác sĩ, khoa Đột quy - Bệnh viện Quân y 103- Học viện Quân y.

Từ năm 2013 đến 2015: Học viên cao học 22, Nội thần kinh - Hệ sau đại học - Học viện Quân y.

Từ năm 2015 đến 2017: Bác sĩ, khoa Đột quy - Bệnh viện Quân y 103- Học viện Quân y.

Từ năm 2017 đến 2020: Nghiên cứu sinh, Nội thần kinh - Hệ sau đại học - Học viện Quân y.

Từ năm 2020 đến tháng 4/2023: Bác sĩ, khoa Đột quy - Bệnh viện Quân y 103- Học viện Quân y.

(Năm 2021 có giai đoạn đảm nhiệm vị trí Phó chủ nhiệm khoa bệnh nhân Covid-19 nhẹ và vừa - Bệnh viện Dã chiến truyền nhiễm số 5G - Thành phố Hồ Chí Minh.)

Tháng 4/2023 đến nay: Phó Chủ nhiệm Khoa Đột quy - Bệnh viện Quân y 103 - Học viện Quân y.

Chức vụ hiện nay: Phó chủ nhiệm Khoa Đột quy. Bệnh viện Quân y 103 - Học viện Quân y.

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó chủ nhiệm Khoa Đột quy.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Đột quy - Bộ môn Thần kinh - Bệnh viện Quân y 103- Học viện Quân y.

Địa chỉ cơ quan: Số 261 - Phùng Hưng - Hà Đông - Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 069.566526.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Chưa.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 10 tháng 10 năm 2002; Số văn bằng: B0442054; Ngành: Y; Chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng Đại học: Học viện Quân y.

- Được cấp bằng Chuyên khoa cấp 1, ngày 08 tháng 8 năm 2006; Số văn bằng 004/2008-A016, Ngành: Y học; Chuyên ngành: Nội chung; Nơi cấp bằng chuyên khoa 1: Học viện Quân y.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 03 tháng 11 năm 2015; Số văn bằng: A125921; Ngành: Y học; Chuyên ngành: Nội khoa; Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Học viện Quân y.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 12 tháng 12 năm 2020; Số văn bằng: 1012; Ngành: Y học, Chuyên ngành: Khoa học Thần kinh. Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học viện Quân y.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Quân y.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Các vấn đề về phương pháp chẩn đoán, điều trị và dự phòng biến chứng ở người bệnh đột quỵ.
- Các vấn đề về điều trị, cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng can thiệp mạch bệnh lý mạch máu não.
- Các vấn đề về cơ chế bệnh sinh, hình ảnh tổn thương và yếu tố nguy cơ của một số bệnh lý thần kinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 05 HVCH/CK2 bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2 và đã được cấp bằng thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa 2, trong đó hướng dẫn chính 03 HVCH/CK2. Đang hướng dẫn một nghiên cứu sinh và một bác sĩ nội trú (chưa bảo vệ).
- Đã hoàn thành 04 đề tài cấp Học viện Quân y với vai trò chủ nhiệm.
- Đã công bố được 66 bài báo khoa học. Có 07 bài báo khoa học công bố trên tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục ISI/Scopus, gồm: 02 bài báo trước khi nhận bằng tiến sĩ (là tác giả chính 01 bài); 05 bài báo sau khi nhận bằng tiến sĩ (là tác giả chính 04 bài, đồng tác giả liên hệ 01 bài).
- Số lượng sách đã xuất bản phục vụ đào tạo: 03 (01 sách chuyên khảo, 02 sách hướng dẫn), trong đó chủ biên 02 cuốn. Tất cả các sách đều thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Trong quá trình công tác, tôi luôn được các cấp chỉ huy đánh giá cao trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Đã được tặng thưởng với nhiều hình thức như sau:

*** Huân, huy chương:** Được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba và Huy chương quân kỳ quyết thắng

*** Danh hiệu thi đua:** Được tặng Chiến sỹ thi đua cơ sở các năm 2003, 2005, 2010 và 2018

- Hướng dẫn nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học: Giải Ba Hội nghị sinh viên NCKH Học viện Quân Y năm 2023 và giải khuyến khích năm 2016, 2017, 2023.
- Tham gia Hội thao kỹ thuật sáng tạo tuổi trẻ ngành y tế khu vực Hà Nội lần thứ XXVI năm 2015 của Đoàn Thanh niên Hà Nội. Hướng dẫn kíp kỹ thuật tại hội thao kỹ thuật sáng tạo tuổi trẻ Bệnh viện Quân y 103, năm 2018.
- Tham gia báo cáo tại các hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành Thần kinh, Đột quỵ Toàn quốc năm 2013, 2017, 2018, 2019, 2022

16. Kỷ luật: không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Về tư tưởng, đạo đức, tác phong: Trong quá trình công tác, ở bất kỳ vị trí làm việc nào, tôi luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, giữ gìn lối sống trong sạch, khiêm tốn,

trung thực, giản dị. Luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Luôn nêu cao tinh thần gương mẫu của người đảng viên, người lãnh đạo, người chỉ huy, giữ nghiêm kỷ luật Đảng, gìn giữ mỗi đoàn kết trong đơn vị.

Về công tác giảng dạy: Tôi luôn tích cực rèn luyện đổi mới tác phong công tác khoa học, hiệu quả. Chú trọng xây dựng lực lượng giảng viên, bác sĩ có chất lượng cao. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong đơn vị.

Tích cực nâng cao trình độ, năng lực giảng viên, cải thiện phương pháp giảng dạy. Đảm bảo chất lượng dạy học, chấp hành nghiêm túc các quy chế của quá trình đào tạo như quy chế giảng dạy, quy chế đánh giá chất lượng học viên. Tham gia xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo bác sĩ đa khoa, đổi mới phương pháp dạy học tích cực của Học viện Quân y. Tham gia nhóm biên soạn tài liệu và xây dựng chương trình đào tạo liên tục. Gắn liền công tác đào tạo với thực tiễn bảo đảm sinh viên đủ năng lực đáp ứng chuẩn đầu ra, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ người bác sĩ quân y trong mọi tình huống.

Về nghiên cứu khoa học: Tôi luôn không ngừng nỗ lực học hỏi, tự nghiên cứu để tích lũy kiến thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Là chủ nhiệm 04 đề tài cấp cơ sở Học viện Quân y đã bảo vệ. Hướng dẫn 05 HVCH/BSCCKII, đã nhận bằng tốt nghiệp (trong đó hướng dẫn chính 03 HVCH/BSCCKII) và 01 TS, 01 BSNT chưa bảo vệ luận văn, luận án. Hướng dẫn 04 tốp sinh viên nghiên cứu khoa học, tham gia Hội thao kỹ thuật sáng tạo tuổi trẻ ngành y tế khu vực Hà Nội lần thứ XXVI năm 2015 của Đoàn Thanh niên Hà Nội và năm 2018 của Học viện Quân y. Tham gia báo cáo tại các hội nghị hội thảo khoa học chuyên ngành Thần kinh, Đột quy Toàn quốc và liên quan năm 2013, 2017, 2018, 2019, 2022.

Tích cực triển khai các kỹ thuật mới cũng như áp dụng tiến bộ khoa học trong chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đột quy và bệnh lý mạch máu não. Áp dụng sự phát triển của sinh học phân tử, y học hình ảnh để nghiên cứu thêm về cơ chế bệnh sinh, hình ảnh tổn thương và yếu tố nguy cơ của các bệnh lý thần kinh. Thường xuyên tự học nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, cập nhật kiến thức bài giảng để đảm bảo chất lượng đào tạo học viên đại học và sau đại học.

Với những việc đã làm được trong quá trình công tác và nghiên cứu, tôi tự đánh giá mình trong những năm qua đã hoàn thành tốt nhiệm vụ về đào tạo, điều trị và nghiên cứu khoa học, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và nhiệm vụ của giảng viên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tôi công tác tại khoa Đột quy, Bộ môn Thần kinh từ năm 2008. Bắt đầu từ tháng 12 năm 2016 đến nay, tôi có tổng số 08 năm tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên.

- Kết quả tham gia đào tạo 06 năm học gần nhất, trong đó có 03 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019					295	0	295/320/270
2	2019-2020					290	0	290/335/270
3	2020-2021					300	0	300/340/270
3 năm học cuối								
4	2021-2022			2		310	60	370/420/270
5	2022-2023			3		300	50	350/430/238
6	2023-2024		01 (chưa bảo vệ)	1 BSNT (chưa bảo vệ)		270	60	330/370/238

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm.....

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; tại nước:..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường đại học Hà Nội số bằng: BA001722 năm cấp: tháng 9 năm 2019

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH /CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Đình Công Trường		X	X		12/2021 đến 10/2022	Học viện Quân y	8/12/2022 Số hiệu: 03.001407
2	Nguyễn Thanh Tuấn		X	X		12/2022 đến 3/2023	Học viện Quân y	25/9/2023 Số hiệu: 02.000296
3	Đào Văn Hùng		X	X		12/2022 đến 7/2023	Học viện Quân y	26/9/2023 Số hiệu: 03.001467
4	Hoàng Quốc Việt		X		X	12/2021 đến 10/2022	Học viện Quân y	8/12/2022 Số hiệu: 03.001350
5	Nguyễn Hải Linh		X		X	12/2022 đến 7/2023	Học viện Quân y	26/9/2023 Số hiệu: 03.001466

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ: không						
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
01	Hướng dẫn chẩn	HD	NXB	6	Tham	27-38; 81-	2309/QĐ-

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	đoán, điều trị đột quy não		Quân đội Nhân dân, 2023		gia	90	HVQY
02	Các quy trình kỹ thuật bệnh đột quy não	HD	NXB Quân đội Nhân dân, 2023	6	Đồng chủ biên	34-41; 42-50; 51-57; 58-65; 82-84; 85-87	2309/QĐ-HVQY
03	Phình động mạch não: sự hình thành, phát triển và can thiệp điều trị	CK	Nhà xuất bản y học, 2024	1	Chủ biên	196 trang	2309/QĐ-HVQY

Trong đó: số lượng có 01 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và (STT: 03)

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I. Trước khi được công nhận Tiến sĩ					
1	Nghiên cứu lâm sàng, hình ảnh và kết quả điều trị can thiệp hẹp động mạch não ngoài sọ	CN	Học viện Quân y	02/2015-12/2015	Họp hội đồng nghiệm thu ngày 11/12/2015 Xếp loại: Khá
2	Nghiên cứu lâm sàng, hình ảnh học và kết quả	CN	Học viện	01/2016-	Họp hội đồng

	điều trị bệnh nhân co cứng cơ sau đột quy bằng tiêm Botulinum nhóm A		Quân y	12/2016	nghiệm thu ngày 25/05/2016 Xếp loại: Xuất sắc
II. Sau khi được công nhận Tiến sĩ					
3	Nghiên cứu tỷ lệ kháng clopidogrel và một số yếu tố liên quan đến kháng clopidogrel	CN	Học viện Quân y	2/2020- 12/2020	Họp hội đồng nghiệm thu ngày:30/12/2020 Xếp loại: Xuất sắc
4	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan và thực trạng kiểm soát tăng glucose máu ở bệnh nhân nhồi máu não cấp.	CN	Học viện Quân y	8/2023- 8/2024	Họp hội đồng nghiệm thu 26/03/2024 Xếp loại: đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Nhận xét bước đầu chụp và can thiệp động mạch não tại Khoa Đột quy não Bệnh viện 103	4		Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ISSN 1859 - 2872		5, Đặc biệt, 131-137	10/2010
2	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng đột quy chảy máu não tại Khoa Đột quy Bệnh viện 103	4		Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ISSN 1859 - 2872		5, Đặc biệt, 104-109	10/2010
3	Nghiên cứu hiệu quả phác đồ điều trị kết	5		Tạp chí Y Dược học quân		37, 8, 98-104	10/012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	hợp Thư huyết ninh với y học hiện đại ở bệnh nhân đột quỵ nhồi máu bán cầu đại não			sự/ ISSN 1859 - 0748			
4	Đặc điểm hình ảnh và kết quả điều trị vỡ phình động mạch thông trước bằng can thiệp nội mạch ở Bệnh viện 103	3	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		38, 2, 80-85	02/2013
5	Can thiệp nội mạch thông động mạch cảnh xoang hang týp A hai bên có sử dụng phương pháp hỗ trợ bảo tồn động mạch cảnh ở Bệnh viện 103	2		Tạp chí Y học Thực hành/ ISSN 1859 - 1663		, 891 + 892, 356-359	12/2013
6	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, hình ảnh, kết quả điều trị can thiệp nội mạch phình động mạch não vỡ ở Bệnh viện 103	3		Tạp chí Y học Thực hành/ ISSN 1859 - 1664		, 891 + 892, 352-355	12/2013
7	Kết quả 18 tháng triển khai điều trị thuốc tiêu huyết khối đường tĩnh mạch tại khoa Đột quỵ Bệnh viện 103	6		Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0749		39,8, 84-90	10/2014
8	Kết quả chụp động mạch não qua 550 bệnh nhân tại khoa	6		Tạp chí Y học Thực hành/ ISSN 1859 -		, 942, 133-136	12/2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Đột quy, Bệnh viện Quân y 103			1663			
9	Coil occlusion of ruptured cerebral vascular aneurysms in hospital 103	3		Vietnam journal of medicine & pharmacy/ ISSN 0866 - 7942		6, 3, 66-72	2014
10	Đánh giá khả năng triển khai quy trình liên hoàn tái thông mạch bệnh nhân nhồi máu não cấp tại Bệnh viện Quân y 103	3		Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ ISSN 1859 - 2872		10, đặc san, 290-294	9/2015
11	Nhận xét về hình ảnh và kết quả điều trị hẹp động mạch não ngoài sọ bằng đặt stent tại Bệnh viện Quân y 103	2	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		40, 8, 97-103	10/2015
12	Nhận xét về lâm sàng, hình ảnh CT sọ não bệnh nhân co cứng cơ sau đột quy và kết quả điều trị co cứng cơ chi trên bằng tiêm Botulinum nhóm A ở Khoa Đột quy, Bệnh Viện 103	3	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, 1, 140-144	1/2016
13	Nghiên cứu tác dụng của chế phẩm Tuệ đức An giác nữ ở	3		Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859		41, 8, 113-121	10/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	bệnh nhân nữ rối loạn giấc ngủ			- 0748			
14	Đặc điểm hình thái túi phình và biến đổi giải phẫu động mạch não ở bệnh nhân phình động mạch thông trước võ	2	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, chuyên đề đột quy, 12-16	11/2016
15	Nghiên cứu mối liên quan giữa một số yếu tố nguy cơ, đặc điểm tổn thương nhu mô não với sa sút trí tuệ sau nhồi máu não	4		Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, chuyên đề đột quy, 69-75	11/2016
16	Kết quả điều trị can thiệp nội mạch dị dạng động tĩnh mạch não võ tại Bệnh viện Quân y 103	2	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, chuyên đề đột quy, 87-91	11/2016
17	Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị thông động mạch cảnh xoang hang typ A tại Bệnh viện Quân y 103	2	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, chuyên đề đột quy, 105-110	11/2016
18	Đánh giá đặc điểm lâm sàng, kết quả điều trị co cứng cơ sau đột quy bằng tiêm Botulinum nhóm A tại Bệnh	3		Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		41, chuyên đề đột quy, 133-138	11/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	viện Quân y 103						
19	Nghiên cứu lâm sàng, hình ảnh cắt lớp vi tính sọ não và kết quả điều trị rt-PA đường tĩnh mạch ở bệnh nhân nhồi máu não có rung nhĩ trong 4,5 giờ đầu	3	X	Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ISSN 1859 - 2872		12, Đặc biệt, 22-25	10/2017
20	Nghiên cứu kết quả phẫu thuật sau nút động mạch chọn lọc ở bệnh nhân u màng não có tăng sinh mạch	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		461, 1, 123-126	12/2017
21	Kết quả giảm liều Alteplase đường tĩnh mạch trong điều trị ở bệnh nhân đột quỵ nhồi máu não	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		461, 1, 33-36	12/2017
22	Nghiên cứu điều trị đau do co cứng cơ bằng Botulinum nhóm A ở bệnh nhân sau đột quỵ não	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		464, 1, 117-120	3/2018
23	Đánh giá kết quả đau vai kháng trị do liệt nửa người sau đột quỵ bằng tiêm Botilium Toxin nhóm A tại Bệnh	3		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		471, Đặc biệt, 309-314	10/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	viện Quân y 103						
24	Đánh giá độ ngưng tập tiểu cầu và một số yếu tố liên quan với đáp ứng của clopidogrel ở bệnh nhân nhồi máu não	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		483, 1, 141-145	10/2019
25	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến kháng clopidogrel ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		482, 2, 213-216	9/2019
26	Nghiên cứu tính đa hình gen CYP2C19 và ảnh hưởng của nó lên đáp ứng với clopidogrel ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		44, 6, 30-36	8/2019
27	Nghiên cứu tỷ lệ kháng clopidogrel và ảnh hưởng của alen CYP2C19*2, *3 tới tính đáp ứng của clopidogrel ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ ISSN 1859 - 0748		45, 2, 85-90	3/2020
28	Kết quả lấy huyết khối bằng dụng cụ cơ học điều trị đột quỵ nhồi máu não cấp do tắc Tandem	5		Tạp chí Y Dược học quân sự / ISSN 1859 - 0748		45, 2, 49-54	3/2020
29	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và	7		Tạp chí Y Dược học quân		45, 2, 55-60	3/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	nguy cơ viêm phổi liên quan đột quỵ ở bệnh nhân đột quỵ não			sự / ISSN 1859 - 0748			
30	Surpass flow-diverter in the treatment of two wide-neck aneurysms in the scheme of an arteriovenous malformation patient: a case study	9		Open Access Macedonian Journal of Medical Sciences/ 18579655	Impact factor 0,26, Scopus Q3	7, 24, 4316-4318 DOI: 10.3889/oamjms.2019.382	12/2019
31	A comparison of the national institutes of health stroke scale and the gugging swallowing screen in predicting stroke-associated pneumonia	10	X	Therapeutics and Clinical Risk Management/ 11766336	ISI IF 0,62; Scopus Q2	16, 445-450 DOI:10.2147/TCRM.S251658	5/2020
Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
A. Bài báo trên tạp chí quốc tế uy tín							
32	A case report: Ruptured aneurysm with a wide neck treated by flow diverter stent and coil embolization	8	X	Radiology Case Reports/ 19300433	Impact factor 0,23; Scopus Q3	18 (2023), 862-868, DOI: 10.1016/j.radcr.2022.11.060	12/2022
33	Misdiagnosis of acute basilar artery	11	X	Interdisciplinary	ISI, Impact	34 (2023)	6/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	occlusion (BAOs) in the emergency department in vietnam: A single-center, retrospective, cross-sectional study			Neurosurgery: Advanced Techniques and Case Management/ 22147519	factor 0,4; Scopus Q4	101811; DOI: 10.1016 /j.inat.2023.101811	
34	Polychlorinated dibenzo-p-dioxins and polychlorinated dibenzofurans in blood samples from historically herbicide-sprayed areas and rural and industrialized unsprayed areas in Vietnam	13	X (Đồng tác giả liên hệ)	Chemosphere/ 00456535	ISI, Impact factor 8,8; Scopus Q1	326 (2023) 138331 DOI: 10.1016 /j.chemosphere.2023.138331	3/2023
35	Mental health impact on patients with COVID-19 in the community under a long period of full lockdown in Vietnam	10	X	Journal of International medical research/ 14732300, 03000605	ISI Impact factor 1,6; Scopus Q3	52(1) (2024) 1–13 , DOI: 10.1177 /03000605231221087	1/2024
36	Alterations in pulmonary function and sleep quality in Vietnamese adults recovering from mild-to-moderate COVID-19: A cross-sectional descriptive	8	X	Pneumon/ 1105848X, 17914914	ISI, Impact factor 0,7; Scopus Q4	2024;37 (2) 32. DOI: https://doi.org/10.18332 /pne/189400	6/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	study						
B. Bài báo trên tạp chí Việt Nam							
37	Nghiên cứu tỷ lệ tăng đường huyết ở bệnh nhân nhồi máu não trong 3 ngày đầu	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		509, 2, 175-178	12/2021
38	Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh CT sọ não do vỡ dị dạng động tĩnh mạch não	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		511, 1, 207-210	2/2022
39	Nghiên cứu kết quả đặt stent động mạch nội sọ ở bệnh nhân nhồi máu não và có cơn thiếu máu não thoáng qua	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		511, 1, 107-111	2/2022
40	Đặc điểm hình ảnh và kết quả điều trị dị dạng động tĩnh mạch não vỡ tại Bệnh viện Quân y 103	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		511, 1, 35-38	2/2022
41	Kết quả bước đầu sử dụng hình ảnh bất tương xứng FLAIR-DWI lựa chọn bệnh nhân đột quỵ nhồi máu não không rõ giờ khởi phát điều trị alteplase tĩnh mạch	10		Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ISSN 1859 - 2872		17, 3, 39-44	3/2022
42	Các biến chứng và sự gia tăng gánh	6		Tạp chí Y học Việt Nam/		519, Đặc	10/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	nặng bệnh tật ở bệnh nhân đột quỵ não có biến chứng			ISSN 1859 - 1868		biệt, 291-297	
43	Đặc điểm hình ảnh DSA và kết quả can thiệp nút phình động mạch não giữa vỡ	2		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		515, 1, 197-200	6/2022
44	Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh cắt lớp vi tính phình động mạch não giữa vỡ	2		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		515, 1, 33-36	6/2022
45	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng bệnh nhân giả đột quỵ	5		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		519, Đặc biệt, 30-36	10/2022
46	Tiên lượng hồi phục ở bệnh nhân đột quỵ nhồi máu não cấp dựa vào tuần hoàn bàng hệ trên hình ảnh cắt lớp vi tính mạch máu não đa pha	5		Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		519, Đặc biệt, 114-121	10/2022
47	Tỷ lệ stress ở bệnh nhân covid-19 trong khu cách ly tập trung tại cộng đồng và một số yếu tố liên quan ở Thành phố Hồ Chí Minh	3		Tạp chí Sinh lý học Việt Nam/ISSN: 1859 – 2376		26, 4, 36-41	12/2022
48	Đánh giá một số bất thường giải phẫu đa giác Willis và mối	3		Tạp chí Y dược lâm sàng 108/ISSN 1859 –		18, 2, 10-14	2/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	liên quan với tuần hoàn bàng hệ ở bệnh nhân nhồi máu não cấp			2872			
49	Các biến chứng ở bệnh nhân đột quỵ chảy máu não	2	X	Tạp chí Y Dược học quân sự/ISSN 1859 - 0748		48, 2, 23-32	2/2023
50	Nghiên cứu thực trạng kiểm soát đường huyết ở bệnh nhân nhồi máu não trong 3 ngày đầu bị bệnh	6	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		524, 1A, 68-71	3/2023
51	Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến tăng đường huyết ở bệnh nhân nhồi máu não trong 3 ngày đầu	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		524, 1A, 188-191	3/2023
52	Đặc điểm rối loạn trầm cảm ở bệnh nhân Covid 19 trong khu cách ly tập trung trong cộng đồng	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		524, 2, 31-35	3/2023
53	Nghiên cứu sử dụng kỹ thuật nút bán phần túi phình bằng coil điều trị phình động mạch não cổ rộng vỡ	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		525, 1A, 132-153	4/2023
54	So sánh hiệu quả lấy huyết khối ở động mạch thân nền và	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 -		525, 1A, 280-283	4/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	động mạch lớn thuộc tuần hoàn não trước			1868			
55	Tiên lượng nguy cơ viêm phổi trên bệnh nhân đột quỵ não dựa vào thang điểm Đột quỵ của các viện sức khỏe quốc gia (NIHSS)	2		Tạp chí Y học Quân sự/ ISSN 1859 - 1655		3-4/2023, 363, 45-48	4/2023
56	Nghiên cứu đặc điểm triệu chứng lâm sàng khởi phát nhồi máu hệ tuần hoàn não sau	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN 1859 - 1868		525, 2, 160-163	4/2023
57	Đặc điểm tổn thương nhu mô não và tuần hoàn bàng hệ trên CTA 3 pha ở bệnh nhân tắc động mạch não lớn	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN 1859 - 1868		527, 1B, 301-303	6/2023
58	Nghiên cứu tỷ lệ trầm cảm và một số yếu tố lâm sàng liên quan đến với trầm cảm ở bệnh nhân nhồi máu não	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ ISSN 1859 - 1868		530, 1, 96-99	9/2023
59	Nghiên cứu mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng với tuần hoàn bàng hệ não ở bệnh nhân tắc động mạch não lớn trên	4	X	Tạp chí Y dược học Quân sự/ ISSN 1859-0748		48, 7, 15-23	9/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	CT 3 pha						
60	Mối liên quan giữa khả năng y tế cơ sở và lâm sàng với thời gian đến viện ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y dược học Quân sự/ISSN 1859-0748		48,8, 37-44	8/2023
61	Nghiên cứu mối liên quan giữa trầm cảm và hình ảnh tổn thương não trên cắt lớp vi tính ở bệnh nhân nhồi máu não	2	X	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108/ISSN 1859-2872		18,6,16-19	8/2023
62	Liên quan giữa một số yếu tố ngoài viện với thời gian đến viện ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		534,1B 296-299	1/2024
63	Một số yếu tố liên quan đến hội chứng chân không yên ở bệnh nhân đột quỵ chảy máu não	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		535,1B 69-72	2/2024
64	Một số yếu tố liên quan đến hội chứng chân không yên ở bệnh nhân nhồi máu não	4	X	Tạp chí Y dược học Quân sự/ISSN 1859-0748		49, 2 292-299	3/2024
65	Khảo sát tỷ lệ rối loạn lo âu và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân sau nhiễm covid 19	2	X	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam/ISSN 1859-2376		28,1 65-69	4/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
66	Nghiên cứu tỷ lệ mất ngủ và một số yếu tố liên quan với mất ngủ ở bệnh nhân nhồi máu não	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam/ISSN 1859 - 1868		538, 3 140-143	5/2024

- Trong đó UỶV có 05 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau bảo vệ tiến sĩ, gồm: 04 bài với vai trò là tác giả chính (STT: 32, 33, 35, 36) và 01 bài với vai trò là đồng tác giả liên hệ (STT:34).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố *(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
..							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UỶV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế :

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UỶ (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 02 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UỶ chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UỶ chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UỶ không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đỗ Đức Thuận